

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 528/2023/HSST

Ngày 31/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cường.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng; Bà Bùi Thị Thu Giang; Ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 447/2023/TLST-HS ngày 19/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 600/2023/QĐXXST-HS ngày 09/10/2023 đối với các bị cáo:

1, Vũ Đ, sinh ngày 24/6/1969 tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Số C, T, H, Hà Nội; Chỗ ở: Số A, hẻm A, ngách A, ngõ D, L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Đức H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; Vợ tên là Trần Thị Hồng T, có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; D chỉ bản số 000000304, lập ngày 18/4/2023 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

1. Bản án số 05/2012/HSST ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017).

2. Bản án số 96/2020/HSST ngày 11/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2021).

Nhân thân:

1. Bản án số 108/HSST ngày 15/6/1998 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

2. Bản án số 35/HSST ngày 15/01/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc” của bản án số 108 ngày 15/6/1998 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Hà Nội. Hình phạt chung là 06 năm 06 tháng tù (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/10/2006);

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2023 đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H; Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đ:** Luật sư Nguyễn Quang T1 - Văn phòng luật sư Đăng S và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố H; Có mặt.

2, Nguyễn Hồng V1, sinh ngày 25/02/1981 tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Số I M12 Tập thể M, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Nguyễn Ngọc V2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; Vợ tên là Lưu Thị Đ1 (đã chết), có 01 con sinh năm 2006; D chỉ bản số 000000312, lập ngày 18/4/2023 tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 1999 Công an phường B, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau;

- Bản án số 319/2006/HSST ngày 29/11/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2017);

Bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H; Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1993; Cư trú: TDP số F, phường X, quận N, thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30' ngày 10/4/2023 tại khu vực ngã ba phố L - V, phường V, quận H, Hà Nội, tổ công tác Đội 3 - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Hồng V1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ của V1 01 gói nilông chứa ma túy Ketamine, khối lượng 50,030 gam. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của V1:

- 01 điện thoại di động hiệu Q mobile màu trắng đã cũ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen không mở được máy do không có mật khẩu.

- 01 xe máy nhãn hiệu Nioshima, không biển kiểm soát.

- 01 ví bên trong có 230.000đ.

Khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Hồng V1 tại địa chỉ Số I M12 TT M, phường B, quận H, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra đối với Vũ Đ, đã thu giữ:

- 01 xe máy Honda SH BKS 29L1 – 855.97.

- 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng có in chữ “Rolex”.

- 01 ví bên trong có 4.700.000đ.

- 01 xe máy Honda SH BKS 29L1 – 855.97, bên trong cốp xe máy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen không mở được máy do không có mật khẩu và số tiền 25.000.000đ.

Kiểm tra Lưu Huỳnh Đ2 là người đi cùng với Vũ Đ, đã thu giữ của Đ2 01 điện thoại di động màu xanh, có logo hình quả táo.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vũ Đ tại Số A, ngõ D, ngách A, hẻm A, L, phường L, quận H, Hà Nội đã phát hiện thu giữ:

- 02 túi nilông màu trắng (một túi kích thước 10x30cm, một túi có kích thước 10x15cm) bên chứa tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng 648,650 gam, là ma túy loại Ketamine.

- 07 túi nilông (một túi màu trắng kích thước 20x30cm, một túi màu vàng kích thước 20x30cm, một túi màu trắng có chữ SUMMER kích thước 10x15cm, một túi màu trắng kích thước 5x10cm, một túi màu trắng kích thước 5x8cm, hai túi màu trắng kích thước 6x12cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng 1149,440 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 07 viên nén màu xanh có tổng khối lượng 2,940 gam, là ma túy loại MDMA.

- 17 túi nilong màu xanh, 06 túi nilong màu hồng, 01 túi nilong màu đen bên trong chứa các viên nén màu hồng có tổng khối lượng 447,810 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- 02 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen không mở được máy do không có mật khẩu.

Quá trình khám xét, Vũ Đ tự nguyện giao nộp một va ly màu vàng Đ cất giấu tại nóc tủ trong phòng ngủ tầng 2 nhà bà Bùi Thị V3 (là mẹ vợ của Đ, ở địa chỉ số A, ngõ D, ngách A, hẻm A, L, phường L, quận H, Hà Nội). Bên trong va ly có:

- 03 bánh chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh khoảng 15x10x2cm có tổng khối lượng 980,420 gam, giám định sơ bộ là ma túy loại Heroin.

- 02 túi nilong màu vàng có in chữ Durien bên trong chứa tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng 1747,970 gam, giám định sơ bộ là ma túy loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 2315/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng K1 - Công an T kết luận: (Ma túy thu giữ của Nguyễn Hồng V1): Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng trên mặt in hình con gấu và có chữ S1 là ma túy loại Ketamine, khối lượng 50,030 gam.

Bản kết luận giám định số 2316/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Phòng K1 - Công an T kết luận (Ma túy thu giữ của Vũ Đ):

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong (gồm 01 túi nilong màu trắng kích thước 10x30cm và 01 túi nilong màu trắng kích thước 10x15cm) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 648,650 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 07 túi nilong (gồm 01 túi nilong màu trắng kích thước 20x30cm; 01 túi nilong màu vàng kích thước 20x30cm; 01 túi nilong màu trắng có chữ Summer kích thước 10x15cm; 01 túi nilong màu trắng kích thước 5x10cm; 01 túi nilong màu trắng kích thước 5x8 cm và 02 túi nilong màu trắng kích thước 6x12cm) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1149,440 gam.

- 07 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong màu trắng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,940 gam.

- Các viên nén màu hồng bên trong 17 túi nilong màu xanh, 06 túi nilong màu hồng và 01 túi nilong màu đen đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 447,810 gam.

- 02 cân điện tử màu đen đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

- 03 bánh chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh 15x10x2cm (bên ngoài được bọc bằng nilon màu trắng, lớp giấy nền màu vàng và trong cùng là lớp nilong màu trắng) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 980,420 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong màu vàng có in chữ Durien đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1747,970 gam.

Bản kết luận giám định số 3928/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng K1 - Công an T kết luận:

- Xe motor nhãn hiệu Honda SH, đeo biển kiểm soát 29L1 – 855.97; Số máy nguyên thủy: JF95E0108274; Số khung nguyên thủy: RLHJF950XMY113591.

- Xe máy nhãn hiệu Nioshima, không đeo biển kiểm soát; Số máy nguyên thủy: VLD138QMBMA021468; Số khung nguyên thủy: RL9PCB8GNNAH03097.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Đ khai nhận qua các ứng dụng mạng xã hội, Đ quen với một người quốc tịch Lào tên Thảo P (Đ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ). Thảo P gửi qua đường xe khách về cho Đ một va ly màu vàng bên trong có chứa nhiều loại ma túy gồm H2, đá, Ketamine, hồng phiến, thuốc lắc và 02 cân điện tử có tổng giá trị khoảng 2 tỷ đồng để Đ bán. Cả hai thoả thuận khi nào Đ bán xong sẽ liên lạc trả tiền cho Thảo P sau. Sau khi lấy được ma túy, Đ lấy một phần ma túy đá, Ketamine, Hồng phiến, thuốc lắc và hai cân điện tử ra để bán lẻ, còn lại 03 (ba) bánh Heroine, 02 (hai) túi ma túy đá Đ để trong valy màu vàng và bí mật mang cất giấu ở trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ tầng 2 của bà Bùi Thị V3 (mẹ vợ của Đ). Đ đã bán lẻ ma túy cho nhiều người, nhiều lần nhưng không nhớ rõ bán cho ai vì đều là bạn bè xã hội nên không biết rõ tên tuổi địa chỉ, thời gian và số lượng ma túy đã bán, tiền bán ma túy Đ đã sử dụng hết. Chiều tối ngày 10/4/2023 có người bạn quen trên mạng xã hội tên Đ2 hỏi mua của Đ nửa lạng Ketamine với giá 30.000.000đ. Đ bảo Nguyễn Hồng V1 về nhà Đ lấy túi ma túy K giấu trong giày ở kệ để giày, dép dưới tầng 1 đi giao cho khách.

Nguyễn Hồng V1 khai nhận phù hợp với lời khai của Vũ Đ, phù hợp với các cuộc liên lạc, giữa Đ, V1 về việc Đ bảo V1 về nhà Đ lấy túi ma túy đi giao cho khách thì bị bắt quả tang như trên. Đây là lần đầu tiên V1 mang ma túy đi bán cho Đ.

Do Vũ Đ khai không rõ về nhân thân, lai lịch, địa chỉ người nam giới bán ma túy cho Đ và người nam giới tên Đ2 mua ma túy của Đ nên không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

Quá trình kiểm tra đối với Vũ Đ, đi cùng Đ có Lê Huỳnh Đ3 (sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT: Phòng C B, H, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Thôn L, xã T, huyện Y, Hưng Yên). Đã thu giữ của Đ3 01 điện thoại di động. Qua điều tra xác định Đ3 chỉ là người đi cùng với Đ, không biết, không liên quan hành vi mua bán ma túy của Đ, V1 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại trên cho Lê Huỳnh Đ3.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS 29L1 – 855.97 thu giữ của Vũ Đ, qua xác minh chủ đăng kí là: Nguyễn Thị Thu H1 (sinh năm 1993, trú tại: TDP số F, X, N, Hà Nội), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Chị Nguyễn Thị Thu H1 khai chị và bạn là P1 cầm chiếc xe máy trên cho Đ lấy 25.000.000đ và đã trả cho Đ được 10.000.000đ, còn nợ Đ 15.000.000đ. Lời khai của Đ, P1 xác nhận sự việc trên.

Đối với xe máy nhãn hiệu Nioshima, không biển kiểm soát, thu giữ của Nguyễn Hồng V1 qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc A nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe máy trên cho chị Nguyễn Ngọc A.

Tại bản cáo trạng số 385/CT-VKS-P1 ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Vũ Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và Nguyễn Hồng V1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm n, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Các bị cáo Vũ Đ và Nguyễn Hồng V1 không có ý kiến gì về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố; khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra và đều xin giảm hình phạt.

V1 xin lại điện thoại Q Mobil màu trắng, điện thoại Redmi màu đen, ví, số tiền 230.000đ là tiền sinh hoạt hàng ngày của bị cáo.

Đ xin lại 02 điện thoại Samsung màu đen và xanh đen, số tiền 29.700.000đ gồm 25.000.000đ là tiền của con gái bị cáo và 4.700.000đ là tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày của gia đình bị cáo. Về xe máy SH BKS 29L1 – 855.97 Đ đề nghị trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H1, về việc vay nợ giữa chị H1 và Đ thì hai bên tự giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Thu H1 có quan điểm: Do chị H1 vay tiền của Vũ Đ nên có để lại xe máy Honda SH BKS 29L1 – 855.97 tại nhà Đ làm tin. Xe máy không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ. Do vậy chị H1 xin lại xe máy Honda SH BKS 29L1 – 855.97 đã thu giữ của Đ. Về việc vay nợ giữa chị H1 và Đ sẽ tự giải quyết với nhau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà có quan điểm:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Đạo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

+ Đối với Nguyễn Hồng V1: Tại bản cáo trạng đã truy tố V1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm n, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; nay tại phiên tòa thấy rằng bản án số 319/2006/HSST ngày 29/11/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt V1 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích nên đề nghị truy tố V1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

+ Đề nghị:

. Xử phạt: Vũ Đ Tử Hình; Nguyễn Hồng V1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, cân điện tử, va ly; tịch thu sung quỹ Nhà nước các điện thoại thu của V1 và 01 điện thoại Samsung màu vàng của Đ; trả lại V1 ví và 230.000đ; trả lại Đạo 02 điện thoại, đồng hồ và 29.700.000đ; trả lại chị H1 xe máy thu của Đ.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Đ không có ý kiến về tội danh, luật Viện kiểm sát truy tố; bị cáo đã khai báo thành khẩn; nhận thức được hành vi phạm tội của mình; ma túy đã được thu giữ, chưa phát tán ra ngoài xã hội nên đề nghị xem xét cho bị cáo có cơ hội được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề xuất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử cơ bản đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa về việc mua bán ma túy phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V1; Phù hợp biên bản V1 nhận dạng được Đ là người bảo V1 về nhà Đ lấy 50,030 gam ma túy Ketamine cho Đ đi bán; Phù hợp biên bản khám xét, thu giữ vật chứng là ma túy tại nơi ở của Đ; Phù hợp biên bản Đ tự nguyện giao nộp số ma túy Đ cất giấu tại nhà mẹ vợ; Phù hợp kết luận giám định vật chứng thu giữ là ma túy và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/4/2023 tại khu vực ngã ba phố L - V, phường V, H, Hà Nội, Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Hồng V1 mang theo người 50,030 gam ma túy Ketamine để đi bán.

V1 khai số ma túy trên là của Vũ Đ bảo V1 lấy tại nơi ở của Đ tại số A, ngõ D, gác A, hẻm A, L, phường L, quận H, Hà Nội.

Trên cơ sở lời khai của V1, Cơ quan điều tra đã bắt giữ Vũ Đ, khám xét nơi ở của Đ phát hiện Đ tàng trữ, cất giấu 648,650 gam ma túy Ketamine; 1597,25 gam ma túy Methamphetamine; 2,940 gam ma túy MDMA; 02 cân điện tử dính ma túy với mục đích bán kiếm lời. Đ thừa nhận số ma túy thu giữ của V1 là của Đ bảo V1 lấy tại nơi ở của Đ mang đi bán, ngoài ra Đ còn tự giao nộp 980,420 gam ma túy Heroine và 1747,970 gam ma túy Methamphetamine cất giấu tại nhà mẹ vợ cũng với mục đích để bán kiếm lời.

Với hành vi phạm tội nêu trên của Vũ Đ và Nguyễn Hoàng V4 thì Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 980,420 gam ma túy Heroine; 3345 gam ma túy Methamphetamine; 698,680 gam ma túy Ketamine và 2,940 gam ma túy MDMA. V4 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép 50,030 gam ma túy Ketamine.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố V4 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt thấy:

Vũ Đ và Nguyễn Hồng V1 là đồng phạm cùng cố ý thực hiện hành vi

phạm tội, trong đó Vũ Đ là người chủ mưu, có vai trò chính, trực tiếp thực hiện hành vi mua và bán trái phép toàn bộ số ma túy bị thu giữ. Nguyễn Hồng V1 có vai trò là người giúp sức cho Đ thực hiện hành vi bán trái phép 50,030 gam ma túy Ketamine.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội.

- Đối với Vũ Đ: Nhân thân bị cáo rất xấu, có 04 tiền án, trong đó có 02 tiền án cùng loại về tàng trữ trái phép ma túy chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm. Tại phiên tòa khai báo thành khẩn; quá trình điều tra, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra nhanh chóng giải quyết vụ án.

Nhận thấy, tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ ảnh hưởng, tác hại của ma túy đến đời sống xã hội nhưng do hám lợi đã thực hiện việc mua bán ma túy với số lượng đặc biệt lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn, tái phạm nguy hiểm nên cần áp dụng mức hình phạt cao nhất, loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Đối với Nguyễn Hồng V1: Nhân thân bị cáo xấu, có 01 tiền sự ngoài thời hiệu, 01 tiền án cùng loại về mua bán ma túy vừa được xóa án tích đã tiếp tục phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn; quá trình điều tra tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra làm sáng tỏ vụ án; vai trò giúp sức cho Đ bán ma túy nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Hồng V1, sau khi phòng PC09 Công an thành phố H trích mẫu để giám định toàn bộ số vật chứng còn lại được niêm phong vào phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Hồng V1, giám định viên, cán bộ PC04 và dấu niêm phong phòng PC04 (BL 66);

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy, cân điện tử thu giữ của Vũ Đ, sau khi phòng K1 Công an thành phố H trích mẫu giám định, toàn bộ số vật chứng còn lại được cho vào hộp các tông, dán kín các mép, trên các mép có chữ ký của Vũ Đ, cán bộ PC04, giám định viên, dấu đỏ của phòng PC04 (BL 134) và tịch thu tiêu hủy số ma túy Vũ Đ tự nguyện giao nộp, sau khi phòng K1 Công an thành phố H trích mẫu giám định, toàn bộ số vật chứng còn lại được cho vào va ly màu vàng, đóng kín, được dán giấy niêm phong dán kín các mép có chữ ký của Vũ Đ, cán bộ PC04, giám định viên, dấu đỏ của phòng PC04 (BL 140).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại Samsung màu xanh của V1; điện thoại Samsung màu vàng của Đ.

- Trả lại V1 điện thoại Q Mobil màu trắng, điện thoại Redmi màu đen, ví da và 230.000đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Trả lại Đ điện thoại Samsung màu xanh đen, điện thoại S2 màu đen, đồng hồ, ví da và 29.700.000đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo;

- Trả lại chị Nguyễn Thị Thu H1 xe máy Honda SH BKS 29L1 -855.97 vì không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Đối với xe máy nhãn hiệu Nioshima, không biên kiểm soát, thu giữ của Nguyễn Hồng V1. Qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Ngọc A nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe máy trên cho chị Nguyễn Ngọc A nên không xét.

- Đối với điện thoại di động thu giữ của anh Lê Huỳnh Đ3 là người đi cùng Đ. Anh Đ3 không biết, không liên quan hành vi mua bán ma túy của Đ và V1 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại điện thoại trên cho anh Lê Huỳnh Đ3 nên không xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu điều tra thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Vũ Đ và Nguyễn Hồng V1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đ **Tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

3. Áp dụng: điểm n khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hồng V1 **09 (chín) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2023.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Đối với tang vật thu giữ của Nguyễn Hồng V1:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong được dán kín, trên mép dán có chữ ký của đương sự Nguyễn Hồng V1, cán bộ phòng PC04 Vũ Hải Đ4, chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị T2 và dấu đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Sam Sung màu xanh.

- Trả lại Nguyễn Hồng V1: 01 (một) điện thoại di động Qmobile màu

trắng; 01 (một) điện thoại di động Redmi màu đen; 01 (một) ví da màu nâu và số tiền 230.000đ (hai trăm ba mươi nghìn đồng).

* Đối với tang vật thu giữ của Vũ Đ:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong được dán kín, trên mép dán có chữ ký của đương sự Vũ Đ, cán bộ phòng PC04 Vũ Hải Đ4, chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị T3 và dấu đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an T;

+ 01 (một) vali màu vàng được niêm phong, trên mép dán niêm phong có chữ ký của đương sự Vũ Đ, cán bộ phòng PC04 Vũ Hải Đ4, chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị T3 và dấu đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng.

- Trả lại Vũ Đ: 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh đen; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu đen, số imei 353220822249402; 01 (một) ví giả da màu đen; 01 (một) đồng hồ bằng kim loại màu vàng có in chữ "Rolex" và số tiền 29.700.000đ (hai mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng).

- Trả chị Nguyễn Thị Thu H1: 01 (một) xe máy SH màu trắng, đeo biển kiểm soát 29L1 – 855.97, số khung RLHJF950XMY113591, số máy JF95E0108274. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe có thông tin như sau: Biển số: 29L1 – 855.97; loại xe: 2 bánh từ 50-175cm³; Nhãn hiệu: HONDA; số loại JF950 SH125I; Màu sơn: trắng; Dung tích xi lanh: 124,8; Số khung: RLHJF950XMY113591, số máy JF95E0108274, số chỗ ngồi 02; năm sản xuất 2021.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/9/2023; Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tại kho bạc Nhà nước H3 – TP Hà Nội theo Ủy nhiệm chi lập ngày 25/8/2023 (số tiền 29.700.000đ) và Ủy nhiệm chi lập ngày 19/10/2023 (số tiền 230.000đ).

5. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) - án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Thu H1 có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Nếu bị cáo Vũ Đ không kháng cáo bản án sơ thẩm thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Vũ Đ được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tối cao;
- Viện kiểm sát ND tối cao;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục THÁ DS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 CA TP Hà Nội;
- Bị cáo và người liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phan Huy Cương